

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về Thực tập đối với học viên học chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng ứng dụng của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐH ngày 12/7/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng và Nghị quyết số 13/NQ-HĐĐH ngày 07/9/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐT ngày 08/6/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1429/QĐ-ĐHSP ngày 06/10/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ;

Xét đề nghị của Trường phòng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Thực tập đối với học viên học chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng ứng dụng của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan trong quá trình đào tạo trình độ thạc sĩ căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- ĐHĐN (để báo cáo);
- BGH (để biết);
- Lưu: VT, ĐT.

cm2



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Lưu Trang

QUY ĐỊNH

Về việc thực tập đối với học viên học chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng ứng dụng của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1137/QĐ-ĐHSP ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về tổ chức và quản lý thực tập, nhiệm vụ và quyền hạn của tập thể và cá nhân liên quan đến thực tập trình độ thạc sĩ theo định hướng ứng dụng của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là Trường).

2. Quy định này áp dụng đối với các Phòng, Khoa, các đơn vị có liên quan, giảng viên, học viên và các cá nhân tham gia trong quá trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường.

3. Quy định này không áp dụng đối với các chương trình liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường với các cơ sở đào tạo của nước ngoài do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp bằng và các chương trình liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ giữa Trường với các cơ sở đào tạo của nước ngoài do hai bên cùng cấp bằng.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Đảm bảo hoạt động thực tập của học viên học chương trình đào tạo (CTĐT) trình độ thạc sĩ theo định hướng ứng dụng của Trường được thực hiện hiệu quả.

2. Nội dung thực tập phải đảm bảo chuẩn đầu ra của học phần quy định trong đề cương chi tiết của học phần thực tập của CTĐT ngành/chuyên ngành học viên đang theo học.

3. Kết quả thực tập là căn cứ để đánh giá, xếp loại kết quả học tập toàn khoá học của học viên tại Trường.

Điều 3. Điều kiện đăng ký

Học viên đăng ký học phần thực tập, phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Hoàn thành tối thiểu 50% khối lượng học tập của CTĐT toàn khoá học;
2. Đảm bảo điều kiện về học phần học trước, học phần tiên quyết trong CTĐT của từng ngành/chuyên ngành học viên theo học.



Điều 4. Thời lượng và phương thức tổ chức

1. Thời lượng thực tập: 6 tín chỉ, được thực hiện trong thời gian 08 tuần (tính từ ngày có Quyết định cử học viên đi thực tập đến thời điểm học viên hoàn thành báo cáo tổng kết thực tập) và triển khai trong học kỳ 3 hoặc 4 của khoá học.

2. Phương thức tổ chức: học viên tham gia thực tập trực tiếp tại cơ sở thực tập (CSTT) dưới sự hướng dẫn của giảng viên Trường và cán bộ hướng dẫn (CBHD) của CSTT (sau đây gọi chung là người hướng dẫn).

Điều 5. Kinh phí thực tập

Kinh phí cho các hoạt động thực tập được chi từ nguồn học phí đào tạo Sau đại học của Trường và thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành.

CHƯƠNG II TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ THỰC TẬP

Điều 6. Địa điểm và hình thức đăng ký thực tập

1. Địa điểm thực tập do học viên tự liên hệ và đăng ký với Khoa chuyên môn. Trường hợp học viên không tự liên hệ được địa điểm thực tập thì thông báo với Trợ lý Sau đại học của Khoa để được Khoa hỗ trợ giới thiệu địa điểm thực tập.

2. Hình thức đăng ký thực tập: học viên đăng ký trực tiếp với trợ lý Sau đại học của Khoa.

Điều 7. Quy trình thực tập

1. Học viên lập kế hoạch và xây dựng đề cương thực tập. Kế hoạch và đề cương thực tập phải được sự phê duyệt của người hướng dẫn và nộp cho Khoa chuyên môn vào đầu tuần thứ 2 của đợt thực tập.

2. Tiến hành thực tập tại CSTT theo kế hoạch và các nội dung đã được phê duyệt trong đề cương thực tập dưới sự giám sát của CBHD tại CSTT.

3. Học viên báo cáo kết quả thực tập trước Hội đồng đánh giá kết quả thực tập theo quy định tại Điều 8 của Quy định này. Số lượng và thành viên Hội đồng theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 11 của Quy định này.

Điều 8. Đánh giá kết quả thực tập

1. Thang điểm đánh giá

a) Điểm bộ phận thực hiện theo thang điểm 10, lấy điểm lẻ đến một chữ số thập phân.

b) Điểm học phần theo thang điểm 10 được làm tròn đến một chữ số thập phân, quy đổi sang thang điểm chữ và xếp loại theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành.

2. Yêu cầu của việc đánh giá

a) Việc đánh giá phải đảm bảo tính chính xác, khách quan, công bằng.

b) Tiêu chí đánh giá bao gồm: nội dung thực tập, tinh thần, thái độ học tập, ý thức tổ chức kỷ luật và các hoạt động chung của học viên tại CSTT.

3. Đánh giá kết quả thực tập

a) Điểm bộ phận của học phần thực tập bao gồm:

- Điểm đánh giá thường xuyên trong quá trình thực tập do giảng viên và cán bộ hướng dẫn tại cơ sở thực tập đánh giá;

- Điểm đánh giá báo cáo tổng kết thực tập do Hội đồng đánh giá kết quả thực tập đánh giá.

b) Điểm học phần thực tập được tính bằng điểm đánh giá thường xuyên (trọng số 0,4) cộng với điểm đánh giá báo cáo (trọng số 0,6) và được tổng hợp bởi Trợ lý Sau đại học của Khoa.

Điều 9. Tiêu chí cơ sở thực tập và người hướng dẫn thực tập

1. CSTT phải đạt các tiêu chí sau đây: phù hợp với ngành/chuyên ngành của học viên, có môi trường làm việc tốt và đảm bảo chất lượng trong hoạt động nghề nghiệp, đội ngũ cán bộ hướng dẫn nhiệt tình, có năng lực và kinh nghiệm chuyên môn để hướng dẫn học viên.

2. CBHD thực tập tại CSTT phải có trình độ thạc sĩ trở lên (đối với các CSTT là trường phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở giáo dục đại học), có thời gian công tác trong lĩnh vực chuyên môn của ngành đào tạo tối thiểu 36 tháng (tính từ ngày có Quyết định tuyển dụng đến thời điểm được phân công hướng dẫn thực tập) và có uy tín, trách nhiệm.

Điều 10. Hồ sơ thực tập

1. Hồ sơ học viên nộp cho Khoa chuyên môn gồm: đề cương thực tập, báo cáo tổng kết thực tập.

2. Hồ sơ người hướng dẫn nộp cho Khoa chuyên môn gồm: bảng điểm đánh giá thường xuyên trong quá trình thực tập của học viên theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 8 Quy định này.

3. Khoa chuyên môn nộp cho Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục: điểm bộ phận, điểm học phần thực tập được quy định tại khoản 3, Điều 8 của Quy định này; nộp cho Phòng Đào tạo báo cáo tổng kết thực tập.

CHƯƠNG III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN LIÊN QUAN

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể và cá nhân tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng



Handwritten signature or mark.

1. Khoa chuyên môn

a) Đề xuất danh mục các nhiệm vụ thực tập và cung cấp đề cương chi tiết học phần thực tập cho học viên trước khi học viên đăng ký thực tập.

b) Liên hệ với các CSTT để chuẩn bị địa điểm thực tập cho học viên không tự liên hệ được địa điểm thực tập.

c) Cử giảng viên hướng dẫn thực tập cho học viên. Giảng viên hướng dẫn thực tập phải là giảng viên cơ hữu của Trường, có trình độ từ tiến sĩ trở lên và có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực của ngành đào tạo.

d) Giới thiệu cán bộ của CSTT tham gia Hội đồng đánh giá kết quả thực tập của học viên.

đ) Đề xuất thành lập Hội đồng đánh giá kết quả thực tập của học viên. Hội đồng có tối thiểu 03 thành viên, gồm: chủ tịch, thư ký và uỷ viên, trong đó có 01 thành viên đại diện cho CSTT. Chủ tịch hội đồng phải là giảng viên cơ hữu của Khoa quản lý chuyên môn CTĐT mà học viên thực tập theo học. Các thành viên Hội đồng phải có trình độ từ tiến sĩ trở lên và có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực của ngành đào tạo, riêng người đại diện cho CSTT có trình độ từ thạc sĩ trở lên và có tối thiểu 03 năm (36 tháng) công tác trong lĩnh vực của ngành đào tạo.

e) Tổng hợp kết quả thực tập, nộp bảng điểm thực tập về Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục đúng thời gian quy định.

g) Thực hiện việc quản lý và giải quyết các công việc hành chính liên quan đến việc thực tập của học viên.

h) Đề xuất ý kiến với Ban Giám hiệu các vấn đề tổ chức và quản lý học viên trong thời gian thực tập.

2. Giảng viên hướng dẫn thực tập

b) Hướng dẫn chuyên môn cho học viên được phân công hướng dẫn trong quá trình học viên đi thực tập (xây dựng đề cương thực tập, viết báo cáo giữa kỳ, báo cáo tổng kết thực tập...).

b) Liên hệ với cơ sở thực tập để theo dõi, nắm bắt tình hình thực tập của học viên/nhóm học viên.

c) Trao đổi, thảo luận với Trưởng khoa/bộ môn về các vấn đề chuyên môn và thang điểm đánh giá giữa các CSTT nhằm đảm bảo tính công bằng, khách quan trong đánh giá giữa các CSTT.

3. Học viên

a) Đăng ký học phần thực tập theo kế hoạch đào tạo của Trường.

b) Chấp hành nghiêm chỉnh các nội quy, quy định của CSTT và của Trường.

c) Thường xuyên có mặt tại CSTT để thực hiện đầy đủ các bước của quy trình thực tập quy định tại Điều 7 Quy định này.

d) Được phép tạm dừng thực tập theo quy định tại Điều 24 Quyết định số 1429/QĐ-ĐHSP ngày 06/10/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHQĐHN về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể và cá nhân tại Cơ sở thực tập

1. Thủ trưởng đơn vị thực tập

a) Phân công cán bộ đủ tiêu chuẩn được quy định tại khoản 2, Điều 9 Quy định này để hướng dẫn thực tập cho học viên.

b) Quản lý các hoạt động chuyên môn của học viên như một thành viên mới của đơn vị thực tập, tạo điều kiện để học viên triển khai các bước của quy trình thực tập quy định tại Điều 7 Quy định này.

c) Theo dõi, điều hành các hoạt động thực tập của học viên nhằm đảm bảo thực hiện các nội dung theo đúng quy định.

2. Cán bộ hướng dẫn thực tập

a) Mỗi CBHD thực tập hướng dẫn không quá 02 học viên trong cùng 01 đợt thực tập.

b) Hướng dẫn học viên thực hiện đầy đủ các bước của quy trình thực tập quy định tại Điều 7 Quy định này.

c) Chấm điểm đánh giá thường xuyên trong quá trình thực tập của học viên theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 8 Quy định này.

d) Hoàn thiện hồ sơ nộp cho Khoa chuyên môn theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Quy định này.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy định này được áp dụng cho các khoá tuyển sinh từ sau ngày Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT có hiệu lực.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

Các đơn vị, cá nhân có liên quan và học viên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này.

ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh ngoài nội dung quy định thì đơn vị, cá nhân có liên quan cần phản ánh kịp thời về Phòng Đào tạo để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Phòng Đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quy định này. *hl*

HIỆU TRƯỞNG



hl
PGS. TS. Lưu Trang